

Số: 121/2021/QĐST-HNGĐ

TP. Vinh Long, ngày 19 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 192/2021/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1963

Nơi cư trú: số nhà H, khóm T1, phường T2, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long

- *Bị đơn*: Ông Trần Thế M, sinh năm 1965

Nơi cư trú: số nhà H, khóm T1, phường T2, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2021,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Q và ông Trần Thế M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Hai con chung tên Trần Thế Đ, sinh ngày 15/8/1989 và Trần Thị Phương D, sinh ngày 19/9/1993 đã trưởng thành nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Q tự nguyện nộp 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) bà Nguyễn Thị Q đã nộp theo biên lai số No 0000351 ngày 07/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V nên bà Nguyễn Thị Q được nhận lại số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh: 1;
- Viện kiểm sát: 1;
- Thi hành án: 1;
- UBND phường T2, TPVL: 1
(Giấy chứng nhận kết hôn số 168 ngày 02/12/2002);
- Đương sự: 2;
- Lưu: 5.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Vân